

**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  
(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

**TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỔ: VĂN- SỬ- ĐỊA-GDCD- NGHỆ THUẬT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  
**MÔN HỌC: NGỮ VĂN**  
**KHỐI LỚP 7**  
(Năm học 2022- 2023)

- 1. Đặc điểm tình hình**  
**1.1. Số lớp: 3 lớp; Số học sinh: 125;**  
**1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên 06 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 01; Đại học: 05 ; Trên đại học: ....**  
**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên <sup>1</sup>: Tốt: 06; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....**  
**1.3. Thiết bị dạy học:(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)**

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy vi tính kết nối mạng Tivi Smart		Trong các tiết dạy	Trình chiếu
2	Thư viện trường, các phương tiện dạy học: giấy vẽ, bút màu, tranh ảnh, phim ngắn Thư viện trường, các phương tiện dạy học: giấy vẽ, bút màu, tranh ảnh, phim ngắn		Bài 10	

<sup>1</sup> Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

#### 1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng Đa năng	01	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, Tổ chức các tiết học phục vụ sinh hoạt chuyên môn theo NCBH, các tiết dạy gắn với những trò chơi tương tác	
2	Sân trường	01	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa	

## 2. Kế hoạch dạy học<sup>2</sup>

### 2.1. Phân phối chương trình

**Cả năm: 35 tuần (140 tiết)**

**1. Học kỳ I: Từ tuần 1 đến tuần 18 (18 tuần x 4 tiết = 72 tiết)**

**2. Học kỳ II: Từ tuần 19 đến tuần 35 (17 tuần x 4 tiết = 68 tiết)**

Tuần (1)	Tiết (2)	Bài học (3)	Số tiết (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
		<b>Bài 1. Bầu trời tuổi thơ</b>	<b>13 tiết</b>	
1	1-4	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB1: Bầy chim chìa vôi	4	- Nêu được ấn tượng chung về văn bản và những trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm văn bản.
		Thực hành tiếng Việt		- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện,

<sup>2</sup> Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

2	5-8	Đọc VB2: Đi lấy mật	4	nhân vật và tính cách nhân vật.  - Hiểu được tác dụng của việc dùng cụm từ để mở rộng thành phần chính, mở rộng trạng ngữ trong câu.  - Biết tóm tắt một văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống, tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày.  - Biết yêu quý tuổi thơ, trân trọng giá trị của cuộc sống
		Thực hành tiếng Việt		
3	9	Đọc VB3: Ngàn sao làm việc	1	
	10-12	Viết: Tóm tắt văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài (1 tiết hướng dẫn, 1 tiết viết, 1 tiết đánh giá và chỉnh sửa)	3	
4	13	Nói và nghe: Trao đổi một vấn đề mà em quan tâm	1	
		<b>Bài 2. Khúc nhạc tâm hồn</b>	<b>13 tiết</b>	
4	14-16	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB1: Đồng dao mùa xuân	3	- Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ bốn chữ, năm chữ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  - Nhận biết được biện pháp tu từ nói giảm nói tránh và hiểu được tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ này.  - Bước đầu biết làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ; viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ
		Thực hành tiếng Việt		
5	17-19	Đọc VB2: Gặp lá cơm nếp	3	
		Đọc VB3: Trở gió		
	20	Thực hành tiếng Việt	1	

6	21, 22	Viết: Tập làm thơ bốn chữ hoặc năm chữ (1 tiết hướng dẫn, viết bài thơ ở nhà, 1 tiết đánh giá và chỉnh sửa)	2	bốn chữ, năm chữ.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.  - Biết trân trọng, vun đắp tình yêu con người, thiên nhiên, quê hương, đất nước.
	23, 24	Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ (1 tiết hướng dẫn, 1 tiết thực hành viết)	2	
7	25	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết đoạn văn	1	
	26	Nói và nghe: Trình bày suy nghĩ về một vấn đề đời sống (được gọi ra từ tác phẩm văn học)	1	
		<b>Bài 3. Cội nguồn yêu thương</b>  <b>Kiểm tra giữa kỳ I; Đọc mở rộng</b>	<b>13 tiết +5</b>	
	27, 28	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB1: Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ	3	
8	29	Đọc VB1: Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ (tt) Thực hành tiếng Việt		- Nhận biết được tính cách nhân vật; nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể.  - Thể hiện được thái độ đối với cách giải quyết vấn đề của tác giả trong truyện.
	30- 32	Đọc VB2: Người thầy đầu tiên	3	- Nhận biết được đặc điểm của số từ, phó từ và hiểu được chức năng của từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.
Thực hành tiếng Việt				

9	33	Đọc VB3: Quê hương	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu biết viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.</li> <li>- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống.</li> <li>- Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương.</li> </ul>
	34	<b>Ôn tập giữa kì I</b>	1	
	35, 36	<b>Kiểm tra, đánh giá giữa kì I</b>	2	
10	37, 38	Hướng dẫn viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	2	
	39, 40	Thực hành viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	2	
11	41	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm đọc một số truyện về đề tài trải nghiệm tuổi thơ và những tình cảm nuôi dưỡng tâm hồn con người, một số bài thơ bốn chữ, năm chữ viết về tình yêu con người, thiên nhiên, đất nước.</li> <li>- Ghi được những thông tin và ý tưởng cơ bản thu nhận được từ văn bản đọc vào nhật kí đọc sách.</li> <li>- Nhận biết và trao đổi được với bạn về: nội dung chính và chủ đề của mỗi văn bản; đặc điểm tính cách nổi bật của</li> </ul>
	42	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ một nhân vật văn học)	1	
	43	<b>Đọc mở rộng</b>	1	

				<p>một nhân vật, tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể; những nét đặc sắc về nghệ thuật trong một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ (cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ bốn chữ, năm chữ mà bản thân yêu thích.</li> <li>- Biết yêu quý tuổi thơ, bồi đắp, trân trọng tình yêu thương, trân trọng giá trị của cuộc sống; Biết trân trọng, vun đắp tình yêu con người, thiên nhiên, quê hương, đất nước.</li> <li>- Chăm chỉ, hứng thú, trong việc tự tìm sách và đọc sách. Yêu quý, trân trọng sách.</li> </ul>
	44	Trả bài kiểm tra giữa kì I	1	
		<b>Bài 4: Giai điệu đất nước</b>	<b>12 tiết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.</li> <li>- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.</li> </ul>
12	45-47	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB1: Mùa xuân nho nhỏ <hr/> Thực hành tiếng Việt	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm ngữ cảnh, nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh và biết vận dụng để dùng từ ngữ đúng với ngữ cảnh.</li> </ul>
	48	Đọc VB 2: Gò Me	3	

13	49, 50	Đọc VB 2: Gò Me (tt) Thực hành tiếng Việt		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết được bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.</li> <li>- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.</li> <li>- Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, đất nước.</li> </ul>
	51	Đọc VB 3: Bài thơ “Đường núi” của Nguyễn Đình Thi	2	
	52	Hướng dẫn viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc		
14	53	Hướng dẫn viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc (tt)	2	
14	54	Thực hành Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc		
	55	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết	1	
	56	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng	1	
		<b>Bài 5. Màu sắc trăm miền</b> <b>Kiểm tra cuối kỳ I; Đọc mở rộng</b>	<b>12</b> <b>tiết</b> <b>+5</b>	

15	57, 58	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB1: Tháng giêng mơ về trăng non rét ngọt	2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết được chất trữ tình, cái tôi tác giả, ngôn ngữ của tùy bút, tản văn và hiểu được chủ đề, thông điệp của văn bản.</li><li>- Nhận biết được sự phong phú, đa dạng của ngôn ngữ các vùng miền.</li><li>- Viết được văn bản tường trình rõ ràng, đầy đủ, đúng quy cách.</li><li>- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.</li><li>- Biết yêu mến, trân trọng vẻ đẹp phong phú, đa dạng của các vùng miền.</li></ul>
	59	- Đọc VB1: Tháng giêng mơ về trăng non rét ngọt (tt)  - Thực hành tiếng Việt	1	
	60	Đọc VB2: Chuyện cơm hến	3	
16	61, 62	Đọc VB2: Chuyện cơm hến (tt)  Thực hành tiếng Việt		
	63	Đọc VB3: Hội lồng tồng	1	
	64	Ôn tập	1	
17	65, 66	Kiểm tra, đánh giá cuối kì 1	2	
	67, 68	Viết văn bản tường trình (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết viết)	3	
18	69	Đánh giá và sửa bài viết văn bản tường trình		
	70	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về vấn đề văn		



		hóa truyền thống trong xã hội hiện đại		
71		<b>Đọc mở rộng</b>	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm đọc một số bài thơ, tùy bút, tản văn viết về tình yêu quê hương và vẻ đẹp đời sống ở các vùng miền trong và ngoài nước.</li> <li>- Ghi được những nội dung đáng chú ý từ văn bản đọc vào nhật kí đọc sách.</li> <li>- Nhận biết và trao đổi được với bạn về: nội dung chính và chủ đề của mỗi văn bản; những nét độc đáo về từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ trong một bài thơ; chất trữ tình, cái tôi của nhà văn và ngôn ngữ được sử dụng trong một bài tùy bút hay tản văn.</li> <li>- Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ yêu thích.</li> <li>- Biết yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, đất nước; yêu mến, trân trọng vẻ đẹp phong phú, đa dạng của các vùng miền.</li> <li>- Chăm chỉ, hứng thú, trong việc tự tìm sách và đọc sách. Yêu quý, trân trọng sách.</li> </ul>
72		<b>Trả bài kiểm tra cuối kì 1</b>	1	

## 2. Học kì 2: 17 tuần, 68 tiết

Tuần (1)	Tiết (2)	Bài học (3)	Số tiết (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
		<b>Bài 6. Bài học cuộc sống</b>	<b>12 tiết</b>	- Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn: đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, chủ đề.
19	73- 75	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc các văn bản 1,2,3: Đẽo cày giữa đường, Éch ngồi đáy giếng, Con mối và con kiến.	3	- Nhận biết được một số yếu tố của tục ngữ: số lượng câu, chữ, vần. - Hiểu được đặc điểm và chức năng của thành ngữ, đặc điểm và tác dụng của các biện pháp tu từ nói quá.
		Thực hành tiếng Việt		- Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến của người viết; đưa ra lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng.
	76	Khám phá tri thức ngữ văn (tt) Đọc VB4: Một số câu tục ngữ Việt Nam	3	- Biết kể lại được một truyện ngụ ngôn: kể đúng truyện gốc, có cách kể chuyện linh hoạt hấp dẫn.
20	77, 78	Đọc VB4: Một số câu tục ngữ Việt Nam (tt)		- Có ý thức học hỏi kinh nghiệm, trí tuệ của dân gian hay của người xưa để rèn các đức tính: khiêm tốn, cẩn trọng, kiên trì, nhân nghĩa, có trách nhiệm.
		Thực hành tiếng Việt		
	79	Đọc VB5: Con hổ có nghĩa	1	
	80	Hướng dẫn Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống	1	

21	81	Hướng dẫn Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (tt)	1	
	82	Thực hành viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống	1	
	83	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết	1	
	84	Nói và nghe: Kể lại một truyện ngụ ngôn	1	
		<b>Bài 7. Thế giới viễn tưởng.</b> <b>Đọc mở rộng</b>	<b>12 tiết</b> <b>+ 1</b>	- Nhận biết được một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.
22	85-88	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB 1: Cuộc chạm trán trên đại dương	4	- Hiểu được đặc điểm và chức năng của liên kết và mạch lạc, công dụng của dấu chấm lửng trong văn bản.
		Thực hành tiếng Việt		- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử, bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả.
23	89 - 91	Đọc VB 2: Đường vào trung tâm vũ trụ	3	- Biết thảo luận về một vấn đề gây tranh cãi, xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các ý kiến khi thảo luận.
		Thực hành tiếng Việt		
	92	Đọc VB 3: Dấu ấn Hồ Khanh	1	

24	93	Hướng dẫn viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử	1	- Biết khát vọng và ước mơ; có ý chí biến khát vọng, ước mơ tốt đẹp thành hiện thực.
	94	Thực hành viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử	1	
	95	Đánh giá và sửa bài viết	1	
	96	Nói và nghe: Thảo luận về vai trò của công nghệ đối với đời sống con người.	1	
25	97	Đọc mở rộng	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm đọc một số câu tục ngữ, truyện ngụ ngôn và truyện khoa học viễn tưởng.</li> <li>- Ghi được những thông tin và ý tưởng cơ bản từ các văn bản đọc vào nhật kí đọc sách.</li> <li>- Nhận biết và trao đổi được với bạn về: hiểu biết, kinh nghiệm mà bản thân rút ra được, số lượng câu, chữ, vần từ những câu tục ngữ đã đọc; bài học cuộc sống, một số điểm đáng chú ý về cốt truyện, nhân vật, tình huống... được thể hiện trong các truyện ngụ ngôn đã đọc; thế giới viễn tưởng và một số điểm đáng chú ý về không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, tình huống... trong truyện khoa học viễn tưởng đã đọc.</li> <li>- Có ý thức học hỏi kinh nghiệm, trí tuệ của dân gian hay</li> </ul>

				<p>của người xưa để rèn các đức tính tốt; Biết khát vọng và ước mơ; có ý chí biến khát vọng, ước mơ tốt đẹp thành hiện thực.</p> <p>- Chăm chỉ, hứng thú, trong việc tự tìm sách và đọc sách. Yêu quý, trân trọng sách.</p>
		<p><b>Bài 8. Trải nghiệm để trưởng thành</b></p> <p><b>Kiểm tra giữa kỳ II</b></p>	<p><b>13</b> <b>tiết</b> <b>+3</b></p>	<p>- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống thể hiện qua ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản.</p>
	98-100	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc VB 1: Bản đồ dẫn đường	4	<p>- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu hơn văn bản.</p> <p>- Hiểu được các biện pháp và từ ngữ liên kết thường dùng trong văn bản; nhận biết và hiểu được đặc điểm, chức năng của thuật ngữ.</p>
26	101	Đọc VB 1: Bản đồ dẫn đường (tt) Thực hành tiếng Việt		
	102-104	<p>Đọc VB 2: Hãy cầm lấy và đọc</p> <p>Thực hành tiếng Việt</p>	3	<p>- Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.</p> <p>- Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống; biết bảo vệ ý kiến của mình trước sự phản bác của người nghe.</p>
27	105	Đọc VB 3: Nói với con	1	<p>- Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng.</p>
	106	<b>Ôn tập giữa kì II</b>	<b>1</b>	
	107, 108	<b>Kiểm tra, đánh giá giữa kì II</b>	<b>2</b>	

28	109, 110	Hướng dẫn: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (thể hiện ý kiến phản đối một quan niệm...)	2	
28	111	Thực hành viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống	1	
	112	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết	1	
29	113	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống.	1	
		<b>Bài 9. Hòa điệu với tự nhiên</b> <b>Trả bài kiểm tra giữa kì II; Đọc mở rộng</b>	<b>13</b> <b>tiết</b> <b>+2</b>	
	114- 116	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc văn bản 1:Thủy tiên tháng Một	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin, vai trò của các chi tiết, cách triển khai, tác dụng của phương tiện phi ngôn ngữ; nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu văn bản hơn.</li> <li>- Nhận biết được đặc điểm của văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.</li> <li>- Nhận biết và hiểu được đặc điểm, chức năng của cước chú và tài liệu tham khảo văn bản thông tin; hiểu được nghĩa của</li> </ul>
30	117	Đọc VB 1:Thủy tiên tháng Một (tt) Thực hành tiếng Việt		
	118	<b>Trả bài kiểm tra giữa kì II</b>	1	
	119,	Đọc VB 2: Lễ rửa làng của người Lô Lô	2	

	120			một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó.
31	121	Đọc VB 3: Bản tin về hoa anh đào	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu biết viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.</li> <li>- Giải thích được (dưới hình thức nói) quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động.</li> <li>- Biết lựa chọn và trân trọng cách sống hài hòa với tự nhiên.</li> </ul>
	122	Thực hành tiếng Việt	1	
	123, 124	Hướng dẫn: Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động	2	
32	125	Thực hành viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm đọc một số văn bản nghị luận và văn bản thông tin có nội dung gần gũi với những văn bản đã học ở các bài 8, 9.</li> <li>- Ghi được những ý tưởng và thông tin quan trọng từ các văn bản đọc vào nhật kí đọc sách.</li> <li>- Nhận biết và trao đổi được với bạn về: nội dung chính của mỗi văn bản; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng được nêu ra trong văn bản nghị luận; cách triển khai nội dung trong văn bản thông tin.</li> <li>- Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng; Biết lựa chọn</li> </ul>
	126	Đánh giá và chỉnh sửa bài viết	1	
	127	Nói và nghe	1	
	128	<b>Đọc mở rộng</b>	1	

				<p>và trân trọng cách sống hài hòa với tự nhiên.</p> <p>- Chăm chỉ, hứng thú, trong việc tự tìm sách và đọc sách. Yêu quý, trân trọng sách.</p>
		<p><b>Bài 10. Trang sách và cuộc sống</b></p> <p><b>Kiểm tra cuối kì II</b></p>	<p><b>8 tiết</b></p> <p><b>+ 4</b></p>	<p>- Phát triển kĩ năng tự đọc sách; đọc mở rộng văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin theo các chủ đề đã học.</p>
33	129-132	Giới thiệu bài học, Khám phá tri thức ngữ văn, Đọc: Thách thức đầu tiên- Chinh phục những cuốn sách mới	4	<p>- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và nội dung chính của văn bản với mục đích của nó.</p>
				<p>- Phát triển kĩ năng viết: viết về một nhân vật yêu thích.</p>
34	133	<b>Ôn tập cuối kì II</b>	4	<p>- Phát triển kĩ năng nói và nghe: trình bày, trao đổi về sách, nhân vật yêu thích và các đề tài có liên quan.</p>
	134, 135	<b>Kiểm tra, đánh giá cuối kì II</b>		<p>- Yêu thích đọc sách, có ý thức giữ gìn sách và biết vận dụng những điều đã học vào thực tế.</p>
	136	<b>Trả bài kiểm tra cuối HKII</b>	1	
35	137, 138	Viết: Thách thức thứ hai- Từ ý tưởng đến sản phẩm	2	
	139, 140	Nói và nghe: Về đích- Ngày hội với sách	2	



## 2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 9, tháng 11 năm 2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết và hiểu được các nét đặc trưng của truyện: đề tài, chi tiết tiêu biểu, nhân vật và tính cách nhân vật, việc thay đổi kiểu người kể chuyện; nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản truyện; thể hiện được thái độ, quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc.</li><li>- Nhận biết và hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ trong bài thơ bốn chữ, năm chữ; hiểu tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; rút ra được thông điệp, chủ đề; đánh giá được nét độc đáo của bài thơ, trình bày cảm nhận sâu sắc và rút ra bài học ứng xử cho bản thân.</li><li>- Nhận biết và hiểu được những nội dung liên quan đến các đơn vị kiến thức: số từ, phó từ, biện pháp tu từ nói giảm nói tránh, dùng cụm từ để mở rộng thành phần chính và mở rộng trạng ngữ trong câu,.</li><li>- Tóm tắt được văn bản truyện; viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có bốn chữ, năm chữ.</li><li>- Chăm chỉ, có trách nhiệm trong việc làm bài và sửa bài kiểm tra; thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.</li></ul>	Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 17,	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết và hiểu được các nét đặc trưng của truyện: đề tài, chi tiết tiêu biểu,</li></ul>	Viết trên

		tháng 01 năm 2023	<p>nhân vật và tính cách nhân vật, việc thay đổi kiểu người kể chuyện; nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản truyện; thể hiện được thái độ, quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc.</p> <p>- Nhận biết và hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ trong bài thơ bốn chữ, năm chữ; hiểu tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; rút ra được thông điệp, chủ đề; đánh giá được nét độc đáo của bài thơ, trình bày cảm nhận sâu sắc và rút ra bài học ứng xử cho bản thân.</p> <p>- Nhận biết được chất trữ tình, cái tôi tác giả, ngôn ngữ của tùy bút, tản văn và hiểu được chủ đề, thông điệp của văn bản; thể hiện được thái độ, quan điểm cá nhân với thái độ, tình cảm, thông điệp của tác giả trong văn bản tùy bút, tản văn, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc.</p> <p>- Nhận biết và hiểu được những nội dung liên quan đến các đơn vị kiến thức: Dùng cụm từ để mở rộng thành phần chính và mở rộng trạng ngữ trong câu, biện pháp tu từ nói giảm nói tránh, số từ, phó từ, ngữ cảnh và nghĩa của từ trong ngữ cảnh, từ ngữ địa phương;</p> <p>- Tóm tắt được văn bản truyện; viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có bốn chữ, năm chữ; viết được bài văn phân tích nhân vật văn học; viết được bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.</p> <p>- Chăm chỉ, có trách nhiệm trong việc làm bài và sửa bài kiểm tra; thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.</p>	giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27, tháng 3	- Nhận biết và hiểu được một số yếu tố đặc trưng của truyện ngụ ngôn (đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, chủ đề), tục ngữ (số lượng câu, chữ, vần),	Viết trên giấy

		năm 2023	<p>truyện khoa học viễn tưởng (đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt ngắn gọn văn bản); nêu được chủ đề, thông điệp, ý nghĩa, những điều mơ tưởng, những dự báo về tương lai thể hiện ở từng loại văn bản tương ứng: truyện ngụ ngôn/tục ngữ/truyện khoa học viễn tưởng; thể hiện được thái độ quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật/sự việc.</p> <p>- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống thể hiện qua ý kiến, lí lẽ, bằng chứng, nhận biết và hiểu được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; xác định được mục đích, nội dung chính của VB nghị luận, mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng; thể hiện được thái độ quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.</p> <p>- Nhận biết, hiểu được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, biện pháp tu từ nói quá, công dụng của dấu chấm lửng; hiểu được đặc điểm và chức năng của liên kết và mạch lạc; nhận biết và hiểu đặc điểm, chức năng của thuật ngữ.</p> <p>- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử, bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả; viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.</p> <p>- Chăm chỉ, có trách nhiệm trong việc làm bài và sửa bài kiểm tra; thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.</p>	
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34, tháng 5	- Nhận biết và hiểu được một số yếu tố đặc trưng của truyện ngụ ngôn (đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, chủ đề), tục ngữ (số lượng câu, chữ, vần),	Viết trên giấy

		<p>năm 2023.</p> <p>truyện khoa học viễn tưởng (đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt ngắn gọn văn bản); nêu được chủ đề, thông điệp, ý nghĩa, những điều mơ tưởng, những dự báo về tương lai thể hiện ở từng loại văn bản tương ứng: truyện ngụ ngôn/tục ngữ/truyện khoa học viễn tưởng; thể hiện được thái độ quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật/sự việc.</p> <p>- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống thể hiện qua ý kiến, lí lẽ, bằng chứng, nhận biết và hiểu được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; xác định được mục đích, nội dung chính của VB nghị luận, mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng; thể hiện được thái độ quan điểm cá nhân với vấn đề đặt ra trong văn bản, rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.</p> <p>- Nhận biết được thông tin cơ bản của một văn bản thông tin; hiểu được vai trò của các chi tiết, cách triển khai ý tưởng, tác dụng của phương tiện phi ngôn ngữ; nhận biết văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó; đánh giá được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản thông tin, rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản, nêu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm về văn bản.</p> <p>- Nhận biết và chỉ ra được tác dụng của cước chú, tài liệu tham khảo;</p> <p>- Nhận biết, hiểu được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, biện pháp tu từ nói</p>	
--	--	--	--

			<p>quá, công dụng của dấu chấm lửng; hiểu được đặc điểm và chức năng của liên kết và mạch lạc; nhận biết và hiểu đặc điểm, chức năng của thuật ngữ; nhận biết và hiểu được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó trong ngữ cảnh.</p> <p>- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử, bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả; viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống; viết được bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.</p> <p>- Chăm chỉ, có trách nhiệm trong việc làm bài và sửa bài kiểm tra; thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.</p>	
--	--	--	---	--

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

### 3. Các nội dung khác (nếu có):

Bồi dưỡng học sinh giỏi 7

**TỔ TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tam phú, ngày 12 tháng 9 năm 2022

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Gái

NGUYỄN THÀNH PHÁT